TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2018/QĐST-HNGĐ	*A, ngày 24 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 422/2017/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2017, giữa:

Chị Mai Thị T, sinh năm 1970, địa chỉ: Thôn Q, xã N, huyện A, thành phố Hải Phòng và anh Dương Văn V, sinh năm 1970, địa chỉ: Thôn Q, xã N, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị T và anh Dương Văn V

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Mai Thị T và anh Dương Văn V.

- *Về con chung:* Chị Mai Thị T và anh Dương Văn V có 02 con chung là Dương Minh Đ, sinh ngày 24 tháng 8 năm 1995 và Dương Văn M, sinh ngày 26 tháng 5 năm 1998 đều đã trưởng thành nên tự quyết định cuộc sống.

- *Về tài sản chung:* Chị Mai Thị T và anh Dương Văn V tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Mai Thị T nộp cả 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước, chị Thủy đã nộp số tiền tạm ứng án phí 300.000đ tại Chi cục thi

hành án dân sự huyện A (Biên lai thu tiền số 0007445 ngày 25 tháng 12 năm 2017) nên trả lại cho chị T số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện A;
- UBND xã N (nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện A;
- Lưu: HS, HC-TP.

THẨM PHÁN

Lưu Văn Tỉnh